



## BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

### Phiên giao dịch 17/06/2025

#### DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.72% với thanh khoản đạt 20.734,484 tỷ đồng. Nước ngoài mua ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/06/2025 VN-Index tăng 9.58 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường tiếp tục duy trì sắc xanh trong phiên giao dịch ngày 17/6, cho thấy dòng tiền vẫn luân chuyển tích cực. Tuy nhiên, sự xuất hiện của cây nến Doji tại vùng đỉnh 1.350 điểm cho thấy nhiều nhà đầu tư muốn chốt lời để bảo vệ thành quả.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/06, VN Index tăng 9.58 điểm (0.72%) lên 1,347.69 điểm với 177 mã tăng, 53 mã đứng giá và 133 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.12 điểm (1.47%) lên 228.12 điểm với 117 mã tăng, 48 mã đứng giá và 42 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.77 điểm (0.78%) lên 98.87 điểm với 172 mã tăng 97 mã đứng giá và 104 mã giảm điểm.

Hôm nay, Nhóm dầu khí bước vào nhịp điều chỉnh sau chuỗi tăng nóng nhờ diễn biến tích cực từ giá dầu thế giới trong thời gian qua. Nhóm ngân hàng tiếp tục có sự phục hồi đáng kể. Đáng chú ý, nhóm bất động sản ghi nhận nhiều mã bứt phá mạnh.

Dòng Thép: NKG (1.52%), HSG (1.20%), HPG (0.37%), SMC (-3.54%), TLH (0.19%),...

Dòng Chứng khoán: BSI (-1.22%), VIX (-1.13%), SHS (-0.76%), FTS (-0.55%), MBS (-0.37%), VND (-0.30%)

Dòng Ngân hàng: LPB (2.21%), TPB (1.50%), STB (1.10%), VCB (1.06%), SHB (0.76%), TCB (0.31%),...

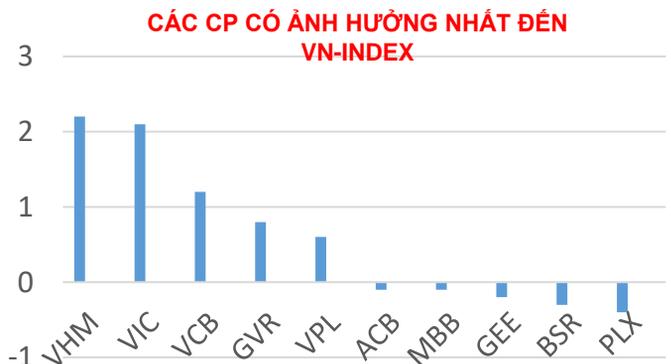
Dòng Dầu khí: PVB (-3.56%), PVT (-3.41%), PVS (-2.99%), BSR (-2.56%), PVD (-2.52%), OIL (-2.38%),...

Dòng BĐS: DPG (6.99%), LDG (6.94%), PDR (4.36%), NVL (3.69%), GVR (3.21%), TCH (1.29%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên mua ròng với giá trị đạt 571.88 tỷ đồng. Trong đó FPT là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, giá trị đạt 218.13 tỷ đồng. Bên cạnh đó: HPG (129.85 tỷ), NVL (115.41 tỷ), VCB (88.31 tỷ), VIC (59.45 tỷ), CTG (56.51 tỷ), VPB (56.05 tỷ),... là một số cổ phiếu cũng được mua ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu bị nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh nhất là STB đạt 78.82 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng bị bán ròng hôm nay như: PVD (60.58 tỷ), VIC (59.88 tỷ), EIB (52.55 tỷ), VHM (51.43 tỷ), VRE (35.73 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,347.69	228.24
% thay đổi	↑ 0.72%	↑ 0.05%
KLGD (CP)	863,906,046	92,003,007
GTGD (tỷ đồng)	20,913.38	1,737.27





## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HOSE

#### Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHB	13.10	13.20	0.76	38,600,500
NVL	14.90	15.45	3.69	36,169,800
VPB	18.80	18.80	0.00	35,021,100
VIX	13.30	13.15	-1.13	27,625,800
HPG	26.75	26.85	0.37	26,625,800

#### Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
DPG	42.20	45.15	2.95	6.99
LDG	2.16	2.31	0.15	6.94
HAS	7.70	8.23	0.53	6.88
TDH	4.12	4.40	0.28	6.80
PIT	7.61	8.12	0.51	6.70

#### Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
HU1	5.86	5.46	-0.40	-6.83
HRC	32.70	31.05	-1.65	-5.05
CCI	22.75	21.65	-1.10	-4.84
YEG	13.20	12.70	-0.50	-3.79
SMC	11.30	10.90	-0.40	-3.54

### HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
CEO	17.70	17.80	0.56	19,949,100
PVS	36.80	35.70	-2.99	11,558,400
SHS	12.90	13.00	-0.76	10,232,500
PVC	12.10	12.10	0.00	5,745,000
MBS	27.10	27.00	-0.37	2,521,500

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
NHC	18.10	19.90	1.80	9.94
TMX	9.10	10.00	0.90	9.89
BTW	40.80	44.80	4.00	9.80
PTX	18.50	20.30	1.80	9.73
SFN	17.70	19.40	1.70	9.60

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SGH	27.00	24.30	-2.70	-10.00
POT	18.00	16.20	-1.80	-10.00
SVN	6.10	5.50	-0.60	-9.84
SHN	6.80	6.20	-0.60	-8.82
MAC	21.50	19.70	-1.80	-8.37



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 17/06/2025, tiếp nối đà hưng phấn, thị trường tiếp tục bật tăng mạnh mẽ ngay từ sớm và sau nhịp rung lắc nhẹ, VN-Index vượt qua ngưỡng cản mạnh 1.350 điểm và xác lập mức cao nhất trong hơn 3 năm qua. Đà tăng của chỉ số được hỗ trợ lớn nhờ sắc xanh mở rộng, cũng như nhóm bluechip nói riêng, đặc biệt là đà hồi phục của nhóm nhà Vingroup, trong đó, VIC và VHM dẫn đầu với mức tăng. Cùng với đó là sự hỗ trợ tâm lý đến từ nhóm cổ phiếu ngân hàng, dù chưa tăng mạnh nhưng dòng tiền sôi động. Tuy nhiên, ngay khi vượt qua ngưỡng cản quan trọng 1.350 điểm, áp lực bán đã bất ngờ gia tăng khi áp lực chốt lời trên vùng giá cao khiến thị trường có sự phân hóa. Tuy vậy, áp lực bán cũng không quá mạnh khi đã chững lại ngay khi VN-Index về gần 1.345 điểm, nhưng việc nhóm cổ phiếu nhà Vingroup cũng hạ nhiệt theo đã khiến chỉ số chững lại quanh ngưỡng này và đi ngang cho đến khi kết phiên.

Bước sang phiên chiều, áp lực bán xuất hiện ngay từ đầu phiên khiến thị trường thoái lui về gần tham chiếu. Tuy nhiên, dòng tiền giá rẻ nhập cuộc ngay sau đó khiến chỉ số hồi phục khá tốt, khi kết phiên tăng hơn 9 điểm.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 17/06/2025 mở gap tăng với thanh khoản sụt giảm cũng cho thấy dòng tiền đang có sự thận trọng. Trên đồ thị ngày, chỉ số vẫn nằm trên đường MA20 và MA20 đang có sự hướng lên, MACD mới có một đỉnh nên có thể cần rướn lên để tạo đỉnh thứ hai, nhìn chung chưa có gì bất thường. Thị trường về ngắn hạn có thể vẫn có sự rung lắc mạnh trong phiên với hỗ trợ 1.300 điểm, kháng cự 1.34x điểm. Dòng tiền hiện tại đang có sự phân hóa và có sự xoay tua giữa các dòng, cùng đó thị trường tăng mở gap nên giai đoạn này NĐT nên chọn lọc kỹ cổ phiếu và chỉ mua khi có sự điều chỉnh về các vùng hỗ trợ, hoặc có sự rung lắc mạnh của thị trường và nên giữ tỷ trọng NAV ở mức trung bình.



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 17/06/2025 mở gap tăng với thanh khoản sụt giảm cũng cho thấy dòng tiền đang có sự thận trọng. Trên đồ thị ngày, chỉ số vẫn nằm trên đường MA20 và MA20 đang có sự hướng lên, MACD mới có một đỉnh nên có thể cần rướn lên để tạo đỉnh thứ hai, nhìn chung chưa có gì bất thường. Thị trường về ngắn hạn có thể vẫn có sự rung lắc mạnh trong phiên với hỗ trợ 1.300 điểm, kháng cự 1.34x điểm. Dòng tiền hiện tại đang có sự phân hóa và có sự xoay tua giữa các dòng, cùng đó thị trường tăng mở gap nên giai đoạn này NĐT nên chọn lọc kỹ cổ phiếu và chỉ mua khi có sự điều chỉnh về các vùng hỗ trợ, hoặc có sự rung lắc mạnh của thị trường và nên giữ tỷ trọng NAV ở mức trung bình.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.



## LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 30/06/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
NTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	25/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/06/2025	17/06/2025	11/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
GDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/06/2025	17/06/2025	27/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/06/2025	17/06/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
THG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2025	18/06/2025	23/07/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
THG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/06/2025	18/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
SAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2025	18/06/2025	4/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 880 đồng/CP
VOC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2025	18/06/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VNP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2025	18/06/2025	18/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PPT	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/06/2025	18/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8
TTN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/06/2025	19/06/2025	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP
TCW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/06/2025	19/06/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,300 đồng/CP
VIX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	18/06/2025	19/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
CNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/06/2025	19/06/2025	3/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	18/06/2025	19/06/2025	3/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30
CSV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	17/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CDH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TVM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
HLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	21/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
SFG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	18/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP



## LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 30/062025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
KHS	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	19/06/2025	20/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:3
BWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	30/06/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VSI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	30/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
CTT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	10/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
PVT	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	19/06/2025	20/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:32
VCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	27/06/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/06/2025	23/06/2025	18/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP
VTE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/06/2025	23/06/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 22.6 đồng/CP
CDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/06/2025	23/06/2025	11/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP
PAC	Thưởng cổ phiếu	23/06/2025	24/06/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	15/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VPS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	24/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 550 đồng/CP
LAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	23/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
TYA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	9/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 820 đồng/CP
DKC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	14/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
TMG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	4/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,200 đồng/CP
PHS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/06/2025	25/06/2025	22/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 100 đồng/CP
BLT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/06/2025	25/06/2025	11/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 820 đồng/CP



## LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 30/062025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
PDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/06/2025	25/06/2025	10/7/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
	Thưởng cổ phiếu	24/06/2025	25/06/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
HCM	Phát hành thêm	24/06/2025	25/06/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP
CID	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/06/2025	26/06/2025	29/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/06/2025	26/06/2025	29/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
BT1	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/06/2025	26/06/2025	10/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/06/2025	26/06/2025	16/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/06/2025	26/06/2025	16/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
HPG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	26/06/2025	27/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
SID	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/06/2025	27/06/2025	28/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
PTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/06/2025	30/06/2025	18/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/06/2025	30/06/2025	15/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
SPV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/06/2025	30/06/2025	4/8/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/06/2025	1/7/2025	31/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

### **Chịu trách nhiệm nội dung**

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

---

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

### **Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng**

#### **Trụ sở chính tại Hải Phòng**

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng  
Phong, Phường Đông Khê, Quận  
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng  
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335  
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364  
Email: [haseco@haseco.vn](mailto:haseco@haseco.vn)  
Website: [www.haseco.vn](http://www.haseco.vn)

#### **Chi nhánh Hà Nội**

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà  
Trung, Thành phố Hà Nội  
Tel: (024) 3574.7020  
Fax: (024) 3574.7019

#### **Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.  
Hồ Chí Minh  
Tel: (028) 3920.7800/01/02  
Fax: (028) 3920.7825

---